

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 182/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực và thế giới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thể dục - thể thao; giải thưởng về khoa học và công nghệ, văn học - nghệ thuật, báo chí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 657/TTr-SNV ngày 31 tháng 7 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen kèm theo tiền thưởng 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng) cho học sinh và giáo viên có học sinh đoạt giải tại Kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực năm 2024; Tặng Bằng khen cho 12 tập thể, 56 học sinh đạt thành tích xuất sắc trong Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Minh Tuấn**

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**  
**ĐƯỢC CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHEN THƯỞNG**  
(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       /       /2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

**I. KỲ THI OLYMPIC QUỐC TẾ, KHU VỰC NĂM 2024**

**1. Tặng Bằng khen kèm theo tiền thưởng cho học sinh đạt giải tại Kỳ thi Olympic quốc tế năm 2024.**

| TT          | Họ và tên                                                            | Thành tích đạt được                                                   | Tiền thưởng<br>(đồng) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1.          | Học sinh Hà Duyên Phúc, lớp 12 chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn | Huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Vật lý quốc tế năm 2024             | 60.000.000            |
| 2.          | Học sinh Lê Thành Đạt, lớp 12 chuyên Hóa, Trường THPT Chuyên Lam Sơn | Huy chương Đồng tại kỳ thi Olympic Hóa học quốc tế Mendeleev năm 2024 | 40.000.000            |
| <b>Tổng</b> |                                                                      |                                                                       | <b>100.000.000</b>    |

**2. Tặng Bằng khen kèm theo tiền thưởng cho học sinh đạt giải tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024.**

| TT          | Họ và tên                                                               | Thành tích đạt được                                       | Tiền thưởng<br>(đồng) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1.          | Học sinh Hà Duyên Phúc, lớp 12 chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn    | Huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024  | 30.000.000            |
| 2.          | Học sinh Trần Vũ Lê Hoàng, lớp 12 chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn | Huy chương Đồng tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024 | 20.000.000            |
| 3.          | Học sinh Hoàng Tuấn Kiệt, lớp 12 chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn  | Huy chương Đồng tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024 | 20.000.000            |
| <b>Tổng</b> |                                                                         |                                                           | <b>70.000.000</b>     |

**3. Tặng Bằng khen kèm theo tiền thưởng cho giáo viên có học sinh đạt giải tại Kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực năm 2024.**

| TT   | Giáo viên                                                          | Học sinh                                    | Thành tích đạt được                                                   | Tiền thưởng (đồng) |
|------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1.   | Ông Lê Văn Đạt, giáo viên môn Hóa học, Trường THPT Chuyên Lam Sơn  | Học sinh Lê Thành Đạt, lớp 12 chuyên Hóa    | Huy chương Đồng tại kỳ thi Olympic Hóa học Quốc tế Mendeleev năm 2024 | 40.000.000         |
| 2.   | Ông Nguyễn Bá Tư, giáo viên môn Vật lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn | Học sinh Hà Duyên Phúc, lớp 12 chuyên Lý    | Huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Vật lý Quốc tế năm 2024             | 60.000.000         |
|      |                                                                    | Học sinh Hà Duyên Phúc, lớp 12 chuyên Lý    | Huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024              | 30.000.000         |
|      |                                                                    | Học sinh Trần Vũ Lê Hoàng, lớp 12 chuyên Lý | Huy chương Đồng tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024             | 10.000.000         |
|      |                                                                    | Học sinh Hoàng Tuấn Kiệt, lớp 12 chuyên Lý  | Huy chương Đồng tại Kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á năm 2024             | 10.000.000         |
| Tổng |                                                                    |                                             |                                                                       | 150.000.000        |

**II. KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2024**

**1. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND cho 02 cá nhân đạt Thủ khoa tổ hợp C00 và A08 toàn quốc trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.**

| TT | Họ và tên                                       | Tổ hợp | Tổng điểm |
|----|-------------------------------------------------|--------|-----------|
| 1. | Học sinh Tô Thị Diệu, Trường THPT Quảng Xương 4 | C00    | 29,75     |
| 2. | Học sinh Nguyễn Hữu Ước, Trường THPT Cẩm Thủy 3 | A08    | 29,15     |

**2. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 12 tập thể đạt thành tích xuất sắc trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.**

| <b>TT</b> | <b>Đơn vị</b>                              | <b>Thành tích trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024</b>                                                                                          |
|-----------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.        | Trường THPT Chuyên Lam Sơn                 | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 8,03 (xếp thứ Nhất toàn tỉnh); có 20 điểm 10 (xếp thứ 8 toàn tỉnh)                                       |
| 2.        | Trường THPT Hàm Rồng                       | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,79 (xếp thứ 2 toàn tỉnh); có 20 điểm 10 (xếp thứ 8 toàn tỉnh)                                          |
| 3.        | Trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh           | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,79 (xếp thứ 3 toàn tỉnh); tăng 7 bậc so với chất lượng đầu vào, có 11 điểm 10 (xếp thứ 28 toàn tỉnh)   |
| 4.        | Trường THPT Triệu Sơn 3                    | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,67 (xếp thứ 4 toàn tỉnh); tăng 28 bậc so với chất lượng đầu vào; có 24 điểm 10 (xếp thứ 4 toàn tỉnh)   |
| 5.        | Trường THPT Hậu Lộc 1                      | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,58 (xếp thứ 6 toàn tỉnh); tăng 9 bậc so với chất lượng đầu vào; có 28 điểm 10 (xếp thứ 1 toàn tỉnh)    |
| 6.        | Trường THPT Dân tộc nội trú huyện Ngọc Lặc | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,57 (xếp thứ 7 toàn tỉnh); tăng 33 bậc so với chất lượng đầu vào; có 25 điểm 10 (xếp thứ 2 toàn tỉnh)   |
| 7.        | Trường THPT Yên Định 2                     | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,27 (xếp thứ 15 toàn tỉnh); tăng 22 bậc so với chất lượng đầu vào; có 17 điểm 10 (xếp thứ 12 toàn tỉnh) |
| 8.        | Trường THPT Triệu Sơn 5                    | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,26 (xếp thứ 17 toàn tỉnh); tăng 32 bậc so với chất lượng đầu vào; có 6 điểm 10 (xếp thứ 57 toàn tỉnh)  |
| 9.        | Trường THPT Thạch Thành 3                  | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,21 (xếp thứ 20 toàn tỉnh); tăng 30 bậc so với chất lượng đầu vào; có 8 điểm 10 (xếp thứ 45 toàn tỉnh)  |
| 10.       | Trường THPT Nông Cống 4                    | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,14 (xếp thứ 26 toàn tỉnh); tăng 29 bậc so với chất lượng đầu vào; có 11 điểm 10 (xếp thứ 28 toàn tỉnh) |
| 11.       | Trường THCS-THPT Thống Nhất                | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,09 (xếp thứ 29 toàn tỉnh); tăng 39 bậc so với chất lượng đầu vào; có 10 điểm 10 (xếp thứ 35 toàn tỉnh) |
| 12.       | Trường THPT Ngọc Lặc                       | Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT đạt 7,00 (xếp thứ 36 toàn tỉnh); tăng 31 bậc so với chất lượng đầu vào; có 6 điểm 10                         |

**3. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 14 cá nhân thi đạt điểm cao các tổ hợp xét tuyển đại học.**

| TT  | Họ và tên, đơn vị                                   | Tổng điểm tổ hợp cao nhất | Thuộc tổ hợp |
|-----|-----------------------------------------------------|---------------------------|--------------|
| 1.  | Học sinh Trần Thị Hòa, Trường THPT Tĩnh Gia 1       | 29.50                     | C00          |
| 2.  | Học sinh Phạm Trung Chính, Trường THPT Hà Trung     | 28.90                     | A00          |
| 3.  | Học sinh Phạm Ngọc Lan Nhi, Trường THPT Hậu Lộc 1   | 29.25                     | C20          |
| 4.  | Học sinh Nguyễn Văn Hiếu, Trường THPT Hoằng Hoá 4   | 28.85                     | A00          |
| 5.  | Học sinh Nguyễn Thị Ánh Ngọc, Trường THPT Hàm Rồng  | 29.25                     | C19          |
| 6.  | Học sinh Nguyễn Đức Dương, Trường THPT Đào Duy Từ   | 29.00                     | D07          |
| 7.  | Học sinh Lê Trần Anh, Trường THPT Như Thanh         | 29.10                     | A00          |
| 8.  | Học sinh Lê Thị Phương Uyên, Trường THPT Thọ Xuân 5 | 29.50                     | C19          |
| 9.  | Học sinh Lê Hoàng Anh, Trường THPT Yên Định 1       | 29.00                     | C08          |
| 10. | Học sinh Lê Đức Anh, Trường THPT Bỉm Sơn            | 28.30                     | A01          |
| 11. | Học sinh Hứa Linh Nhi, Trường THPT Cẩm Bá Thước     | 28.50                     | B00          |
| 12. | Học sinh Hà Thị Hải Yến, Trường THPT Sầm Sơn        | 29.25                     | C00          |
| 13. | Học sinh Đỗ Duy Anh, Trường THPT Cẩm Bá Thước       | 28.95                     | B00          |
| 14. | Học sinh Bùi Lê Kiến Minh, Trường THPT Đào Duy Từ   | 28.40                     | D07          |

**4. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 20 cá nhân có tổng điểm thi tốt nghiệp cao nhất (thi các môn tổ hợp Khoa học Xã hội) trong Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024.**

| TT | Họ và tên, đơn vị                                   | Tổng điểm tốt nghiệp |
|----|-----------------------------------------------------|----------------------|
| 1. | Học sinh Lê Phương Linh, Trường THPT Chuyên Lam Sơn | 56.75                |
| 2. | Học sinh Phạm Thị Phương Vi, Trường THPT Ba Đình    | 56.70                |

|     |                                                             |       |
|-----|-------------------------------------------------------------|-------|
| 3.  | Học sinh Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Trường THPT Hậu Lộc 1        | 56.70 |
| 4.  | Học sinh Mai Thu Thảo, Trường THPT Ba Đình                  | 56.60 |
| 5.  | Học sinh Nguyễn Minh Thư, Trường THPT Thiệu Hoá             | 56.40 |
| 6.  | Học sinh Trần Hoài Anh, Trường THPT Chuyên Lam Sơn          | 56.05 |
| 7.  | Học sinh Lê Minh Anh, Trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh      | 55.95 |
| 8.  | Học sinh Lê Diệu Linh, Trường THPT Nông Công 1              | 55.90 |
| 9.  | Học sinh Nguyễn Hương Giang, Trường THPT Nông Công 4        | 55.90 |
| 10. | Học sinh Lê Thị Trang, Trường THPT Hoằng Hoá 4              | 55.85 |
| 11. | Học sinh Cao Thị Thùy Linh, Trường Sầm Sơn                  | 55.85 |
| 12. | Học sinh Nguyễn Mai Hương, Trường THPT Nông Công 4          | 55.80 |
| 13. | Học sinh Phạm Khánh Linh, Trường THPT Yên Định 1            | 55.75 |
| 14. | Học sinh Lý Thị Anh Thư, Trường THPT Yên Định 2             | 55.75 |
| 15. | Học sinh Lê Thị Thu Trang, Trường THPT Triệu Sơn 2          | 55.70 |
| 16. | Học sinh Vũ Thị Hà Vy, Trường THPT Quảng Xương 2            | 55.60 |
| 17. | Học sinh Lê Quỳnh Giang, Trường THPT Yên Định 1             | 55.60 |
| 18. | Học sinh Vi Chí Thành, Trường THPT Dân tộc nội trú Ngọc Lặc | 55.60 |
| 19. | Học sinh Trương Thị Thu Vân, Trường THPT Triệu Sơn 2        | 55.60 |
| 20. | Học sinh Mai Trúc Giang, Trường THPT Yên Định 1             | 55.55 |

**5. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 20 cá nhân có tổng điểm thi tốt nghiệp cao nhất (thi các môn tổ hợp Khoa học Tự nhiên) trong Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024.**

| TT | Họ và tên, đơn vị                              | Tổng điểm tốt nghiệp |
|----|------------------------------------------------|----------------------|
| 1. | Học sinh Phạm Ngọc Huy, Trường THPT Yên Định 1 | 55.95                |
| 2. | Học sinh Bùi Yến Nhi, Trường THPT Cẩm Thủy 1   | 55.45                |

|     |                                                       |       |
|-----|-------------------------------------------------------|-------|
| 3.  | Học sinh Trịnh Đình Tuấn, Trường THPT Lê Hoàn         | 54.90 |
| 4.  | Học sinh Chung Anh Bình, Trường THPT Hậu Lộc 2        | 54.35 |
| 5.  | Học sinh Mai Xuân Đại, Trường THPT Thọ Xuân 5         | 54.35 |
| 6.  | Học sinh Trịnh Hà Minh, Trường THPT Lê Lợi            | 54.20 |
| 7.  | Học sinh Trịnh Thu Hằng, Trường THPT Hậu Lộc 2        | 54.15 |
| 8.  | Học sinh Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Trường THPT Tĩnh Gia 3 | 53.95 |
| 9.  | Học sinh Nguyễn Văn Việt, Trường THPT Chuyên Lam Sơn  | 53.95 |
| 10. | Học sinh Hoàng Thái Tuấn, Trường THPT Thạch Thành 1   | 53.90 |
| 11. | Học sinh Nguyễn Ngọc Thanh, Trường THPT Quảng Xương 2 | 53.90 |
| 12. | Học sinh Nguyễn Thị Thùy Dương, Trường THPT Hậu Lộc 3 | 53.90 |
| 13. | Học sinh Lê Quang Linh, Trường THPT Hậu Lộc 2         | 53.85 |
| 14. | Học sinh Vũ Việt Tiến, Trường THPT Tĩnh Gia 2         | 53.80 |
| 15. | Học sinh Đặng Linh Giang, Trường THPT Hậu Lộc 4       | 53.75 |
| 16. | Học sinh Lê Đức Dũng, Trường THPT Như Thanh           | 53.65 |
| 17. | Học sinh Đào Lê Hương, Trường THPT Triệu Sơn 2        | 53.65 |
| 18. | Học sinh Mai Thị Mai Anh, Trường THPT Hậu Lộc 1       | 53.65 |
| 19. | Học sinh Lê Anh Tuấn, Trường THPT Hoằng Hoá 2         | 53.60 |
| 20. | Học sinh Lê Thị Khánh Hạnh, Trường THPT Triệu Sơn 4   | 53.60 |